

Phú Yên, ngày 30 tháng 6 năm 2025

BÁO CÁO TỔNG HỢP KẾT QUẢ GIÁM SÁT TRONG QUÝ IV/2024 ĐẾN QUÝ II/2025

- Căn cứ nội dung các nguyên tắc, tiêu chí của FSC
- Căn cứ vào các mẫu biểu của các thành viên đi giám sát

Ban FSC báo cáo tổng hợp kết quả giám sát, đánh giá các hoạt động lâm nghiệp trong quý như sau:

I. Tổng hợp kết quả từ quý IV/2024 đến quý II/2025

Bộ phận kỹ thuật tiến hành tổng hợp kết quả như sau:

1. Về hoạt động trồng rừng năm 2024:

Tổng số diện tích trồng mới trong quý là 210,09 ha/359,48ha kế hoạch. Kế hoạch giám sát 210,09 ha/359,48ha diện tích rừng trồng, giám sát đúng theo kế hoạch ban hành. Đánh giá kết quả giám sát và tổng hợp các diện tích trồng rừng như sau:

STT	Dự Án	Diện tích đăng ký FSC (ha)	Diện tích khai thác		
			Thiết kế	Năm 2023	tỉ lệ
1	Xã Hoà Quang Bắc	506,15	341,98	192,59	56%
	Năm 2013	80,92	75,68	75,68	100%
	Năm 2014	170,86	170,86	21,47	13%

	Năm 2015	187,09	93,64	93,64	100%
	Năm 2016	67,28	1,80	1,80	100%
2	Xã Xuân Lâm, TX Sông Cầu	308,91	17,50	17,50	100%
	Năm 2018	308,91	17,50	17,50	100%

TT	Kết quả giám sát hoạt động trồng rừng	Phân tích/ Nhận xét	Đề xuất
1	Các chỉ tiêu về kỹ thuật		
	Tổng diện tích trồng mới Trong quý: thực hiện 210,09 ha/359,48ha ha kế hoạch		
	Hình thức xử lý thực bì: Thực hiện tốt	Nhà thầu đã tiến hành đốt có kiểm soát.	
	Loài cây trồng: keo lai hom	Lựa chọn loài cây trồng đúng với mục tiêu của Công ty. Không sử dụng các loài cây ngoại lai, cây biến đổi gen và các tác nhân kiểm soát sinh học	
	Kỹ thuật trồng: Làm đất, cuốc hố thủ công	Đúng quy trình	
	Hiện tượng tái sinh không mong muốn: không có	Thực hiện tốt	
	Các loài cây ngoại lai có xâm lấn: Không có	Thực hiện tốt	
	Có sử dụng các loài sinh vật biến đổi gen, các tác nhân thiên địch: không	Thực hiện tốt	
	Nguồn gốc cây giống: Đảm bảo rõ ràng	Thực hiện tốt	

TT	Kết quả giám sát hoạt động trồng rừng	Phân tích/ Nhận xét	Đề xuất
	Mật độ trồng: Trung bình 2.000 - 2.500 cây/ ha	Thực hiện tốt	
	Trồng xen: không có	Phù hợp	
	Thuốc BVTV: không sử dụng	Thực hiện tốt	
	Bón phân hóa học: không sử dụng		
2	Tác động xã hội		
	Nguồn lao động: 100% tại địa phương, Hình thức lao động: Hợp đồng giao khoán	Phù hợp	
	Sử dụng lao động trẻ em Sử dụng lao động cưỡng bức	Không sử dụng	
	Phân biệt đối xử	Lao động gia đình nên không có phân biệt đối xử	
	Bảo hộ lao động (quần, áo, mũ, giày)	Trang bị đầy đủ	
	Số vụ bị tai nạn lao động: không có	Thực hiện tốt	
	Túi thuốc, thuốc y tế có được mang theo trong quá trình hoạt động: Có	Trang bị đầy đủ	
	Tranh chấp, khiếu nại, tố cáo: Không có	Thực hiện tốt	
	Việc trồng rừng có tác động với giá trị văn hóa địa phương (vd: đền thờ) hoặc địa điểm tâm linh (vd: lăng mộ): không tác động do xung quanh diện tích rừng không xuất hiện các địa điểm như trên	Thực hiện tốt	
	Các quyền pháp lý/tập quán của người dân tộc thiểu số và/hoặc cộng đồng địa phương có bị ảnh hưởng hưởng: không ảnh hưởng	Thực hiện tốt	

TT	Kết quả giám sát hoạt động trồng rừng	Phân tích/ Nhận xét	Đề xuất
	Có ảnh hưởng cộng đồng địa phương (Ví dụ: do vận chuyển đi lại): không	Thực hiện tốt	
3	Tác động môi trường		
	Xói mòn đất: Không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Sạt lở, nền đất: không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Sự có tràn dầu: Không xảy ra do không sử dụng máy cơ giới	Thực hiện tốt	
	Khu rừng có giá trị bảo tồn cao: không có	Không thuộc hoặc giáp với khu vực rừng HCVF	
	Ảnh hưởng của phân bón: Không sử dụng nên không có ảnh hưởng.	Thực hiện tốt	
	Rác thải: Thực hiện tốt	Đa số các diện tích giám sát thực hiện tốt	

2. Về hoạt động chăm sóc, bảo vệ rừng có hoạt động và Bảo vệ rừng không có hoạt động:

Diện tích quản lý bảo vệ rừng: 4.359,87 ha, trong đó:

- Diện tích đã có rừng trồng (có FSC) : 1.690,78 ha
- Diện tích có rừng (không FSC): : 2.669,09 ha
- Diện tích rừng trồng FSC (bảo tồn) : 170,9 ha

3. Về hoạt động khai thác

Thực hiện khai thác 210,09 ha/359,48ha diện tích so với kế hoạch

Thực hiện giám sát 192,59ha/447,25ha diện tích rừng theo kế hoạch. Đánh giá kết quả giám sát và tổng hợp các diện tích khai thác như sau:

TT	Kết quả giám sát hoạt động khai thác	Phân tích/ Nhận xét	Đề xuất																																																																																					
1	Các chỉ tiêu về kỹ thuật																																																																																							
	Tổng diện tích khai thác: 210,09 ha																																																																																							
	Hình thức mua bán: Bán cây đứng cho nhà thầu tự tổ chức khai thác, quá trình giám sát ghi nhận, những nhà thầu mua là người trực tiếp cắt cây luôn.																																																																																							
	<table border="1"> <thead> <tr> <th colspan="2" rowspan="2">HÀNG TỒN KHO</th> <th rowspan="2">M³</th> <th colspan="3">Đã bán</th> <th rowspan="2">Còn lại</th> </tr> <tr> <th>Thiên Minh</th> <th>BDC</th> <th>Tổng</th> </tr> </thead> <tbody> <tr> <td rowspan="4">Hoà Quang Bắc</td> <td>D >= 15</td> <td>27.939</td> <td>1.594</td> <td>-</td> <td>1.594</td> <td>26.345</td> </tr> <tr> <td>15 > D = 6 (cm)</td> <td>51.448</td> <td>-</td> <td>8.751</td> <td>8.751</td> <td>42.697</td> </tr> <tr> <td>D < 6cm</td> <td>4.962</td> <td>-</td> <td>-</td> <td>-</td> <td>4.962</td> </tr> <tr> <td>Tổng</td> <td>84.349</td> <td>1.594</td> <td>8.751</td> <td>10.345</td> <td>74.004</td> </tr> <tr> <td rowspan="4">Sông Cầu GĐ 2</td> <td>D >= 15</td> <td>463</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>463</td> </tr> <tr> <td>15 > D = 6 (cm)</td> <td>2.679</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>2.679</td> </tr> <tr> <td>D < 6cm</td> <td>165</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>165</td> </tr> <tr> <td>Tổng</td> <td>3.308</td> <td></td> <td></td> <td></td> <td>3.308</td> </tr> <tr> <td rowspan="4">TỔNG CỘNG</td> <td>D >= 15</td> <td>28.402</td> <td>1.594</td> <td>-</td> <td>1.594</td> <td>26.808</td> </tr> <tr> <td>15 > D = 6 (cm)</td> <td>54.127</td> <td>-</td> <td>8.751</td> <td>8.751</td> <td>45.376</td> </tr> <tr> <td>D < 6cm</td> <td>5.127</td> <td>-</td> <td>-</td> <td>-</td> <td>5.127</td> </tr> <tr> <td>Tổng</td> <td>87.656</td> <td>1.594</td> <td>8.751</td> <td>10.345</td> <td>77.311</td> </tr> </tbody> </table>	HÀNG TỒN KHO		M ³	Đã bán			Còn lại	Thiên Minh	BDC	Tổng	Hoà Quang Bắc	D >= 15	27.939	1.594	-	1.594	26.345	15 > D = 6 (cm)	51.448	-	8.751	8.751	42.697	D < 6cm	4.962	-	-	-	4.962	Tổng	84.349	1.594	8.751	10.345	74.004	Sông Cầu GĐ 2	D >= 15	463				463	15 > D = 6 (cm)	2.679				2.679	D < 6cm	165				165	Tổng	3.308				3.308	TỔNG CỘNG	D >= 15	28.402	1.594	-	1.594	26.808	15 > D = 6 (cm)	54.127	-	8.751	8.751	45.376	D < 6cm	5.127	-	-	-	5.127	Tổng	87.656	1.594	8.751	10.345	77.311		
HÀNG TỒN KHO					M ³	Đã bán			Còn lại																																																																															
		Thiên Minh	BDC	Tổng																																																																																				
Hoà Quang Bắc	D >= 15	27.939	1.594	-	1.594	26.345																																																																																		
	15 > D = 6 (cm)	51.448	-	8.751	8.751	42.697																																																																																		
	D < 6cm	4.962	-	-	-	4.962																																																																																		
	Tổng	84.349	1.594	8.751	10.345	74.004																																																																																		
Sông Cầu GĐ 2	D >= 15	463				463																																																																																		
	15 > D = 6 (cm)	2.679				2.679																																																																																		
	D < 6cm	165				165																																																																																		
	Tổng	3.308				3.308																																																																																		
TỔNG CỘNG	D >= 15	28.402	1.594	-	1.594	26.808																																																																																		
	15 > D = 6 (cm)	54.127	-	8.751	8.751	45.376																																																																																		
	D < 6cm	5.127	-	-	-	5.127																																																																																		
	Tổng	87.656	1.594	8.751	10.345	77.311																																																																																		

	Trang thiết bị (cưa xăng...): Hoạt động tốt, được bảo dưỡng thường xuyên	Thực hiện tốt	
	Đường vận xuất, vận chuyển: sử dụng các tuyến đường sẵn có, Đáp ứng hoạt động khai thác	Thực hiện tốt	
	Kỹ thuật khai thác: chiều cao gốc chặt thấp	Thực hiện tốt	
	Sẵn bắt động vật trái phép: không xảy ra	Thực hiện tốt	
2	Tác động xã hội		
	Nguồn lao động: tại địa phương, và một số dân vùng khác Hình thức lao động: nhà thầu thuê người dân địa tại địa phương	Phù hợp	
	Số tiền/ công: 250.000đ/-300.000 công	Phù hợp	
	Sử dụng lao động trẻ em Sử dụng lao động cưỡng bức	Không sử dụng	
	Phân biệt đối xử	Không có phân biệt đối xử	
	Tập huấn an toàn lao động, các quy định: đã được đào tạo, tập huấn, phổ biến; Nhà thầu được tập huấn KTKTTĐT, sơ cấp cứu, ATLĐ...	Phù hợp	

	Bảo hộ lao động (quần, áo, mũ, giày): Quá trình giám sát nhận thấy tất cả các nhà thầu đều đảm bảo bảo hộ lao động theo từng vị trí đúng với quy định của Công ty.	Thực hiện tốt	
	Số vụ bị tai nạn lao động: không có	Thực hiện tốt	
	Túi thuốc, thuốc y tế có được mang theo trong quá trình hoạt động: Quá trình giám sát nhận thấy tất cả các nhà thầu đều chuẩn bị túi cứu thương và có đầy đủ các loại thuốc quy định.	Thực hiện tốt	
	Tranh chấp, khiếu nại, tố cáo: Không có	Thực hiện tốt	
	Khai thác trái phép: Không có	Thực hiện tốt	
3	Tác động môi trường		
	Xói mòn đất: Không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Sạt lở, nền đất: không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Sự có tràn dầu: Không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Khu rừng có giá trị bảo tồn cao: không có	Không thuộc hoặc giáp với khu vực rừng HCVF. Thực hiện tốt	
	Tràn dầu, xăng: không có	Thực hiện tốt	
	Rác thải: có rơi vãi	Đã kịp thời nhắc nhở và hướng dẫn xử lý.	
	Cháy rừng, lũ lụt, xói mòn,, sạt lở đất do thiên tai: không xảy ra	Đảm bảo	

4. Giám sát hành ven suối, chất lượng nước

- Giám sát các diện tích rừng có hành lang ven suối. Trong đó, Các hành lang ven suối ở các diện tích có hoạt động chăm sóc, bảo vệ có hoạt động, khai thác, trồng mới và không có hoạt động
 - Tất cả các diện tích có hành lang ven suối đều thực hiện tốt, tuân thủ đúng theo yêu cầu của FSC và của Công ty.
- Đánh giá kết quả giám sát khu vực HLVS như sau:

T T	Kết quả giám sát Hành lang ven suối	Phân tích/ Nhận xét	Đề xuất
1	Các chỉ tiêu về kỹ thuật		
	Tổng diện tích giám sát khu vực hành lang ven suối gồm 23,98 ha. Các HLVS đều không bị tác động, phát triển tốt.	Thực hiện tốt	
	Bồi lấp nguồn nước: không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Thay đổi màu sắc, chất lắng đọng: Không xảy ra	Thực hiện tốt	
	Chất lượng nguồn nước và hiện trạng HLVS có bị ảnh hưởng bởi các hoạt động: không ảnh hưởng		
	Tràn dầu, xăng vào khu vực hành lang ven suối: không có	Thực hiện tốt	
	Rác thải, cành cây trong khu vực HLVS: Không có	Thực hiện tốt	
	Các loài động thực vật quý hiếm: không có		

5. Tổng hợp các hoạt động không tuân thủ (không có)

- Trong quá trình kiểm tra đánh giá nội bộ tại các lán trại, một vài nhân công còn nhầm lẫn phân loại rác thải, nhân viên giám sát đã kịp thời hướng dẫn để khắc phục.
- Một số nhân công khi khai thác vẫn còn theo thói quen lâu nay vẫn còn một vài người chưa quen mặt đồ bảo hộ đôi lúc tháo ra.

6. Tổng hợp giám sát phúc kiểm của bộ phận bản đồ

- Quá trình phúc kiểm lại của bộ phận bản đồ nhận thấy quá trình giám sát của nhân viên giám sát hiện trường đều đúng và thông tin các diện tích trong hồ sơ như loài cây, năm trồng, HLSS, quyền sử dụng đất... đều khớp với hiện trường.

II- Nhận xét chung

+ Giám sát tất cả các diện tích rừng theo đúng kế hoạch đã xây dựng và được giám sát liên tục. Giám sát tất cả các nhà thầu và công nhân được phổ biến, đào tạo trước khi vào thực hiện.

+ Báo cáo và nộp các biểu mẫu, biểu tổng hợp hàng tháng về tình hình kết quả hoạt động đúng thời hạn.

III- Đề xuất:

- Yêu cầu các nhân viên phân công giám sát tiếp tục giám sát theo đúng kế hoạch. Giám sát thường xuyên tại các điểm nóng như: diễn ra hoạt động khai thác, sau khai thác chuẩn bị trồng rừng (Xử lý thực bì); tăng cường công tác bảo vệ rừng và các khu vực có hành lang ven suối để kịp thời ngăn chặn các hành vi vi phạm. Và báo cáo lên quản lý Công ty ngay khi phát hiện ra các lỗi không tuân thủ để có kế hoạch khắc phục kịp thời.

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động giám sát từ Quý IV/2023 đến nay của Công ty hộ FSC được Bộ phận kỹ thuật đã tổng hợp và trân trọng báo cáo./.

Nơi nhận

- Ban TGD (Báo cáo);
- Các phòng ban công ty;
- Lưu VP.

Người viết báo cáo

Trần Văn Hóa